

Bản án số: 181/2023/HS-PT

Ngày: 26-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Ngô Ngọc Thắng

2/ Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày ừ 26/6/2023 tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 186/2023/TLPT-HS ngày thụ lý 30/5/2023 đối với bị cáo Phạm Phú Đ có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân Quận Q, thành phố H.

Bị cáo:

Phạm Phú Đ, sinh năm 1998, Thường trú: 100/104 đường L, Phường A, quận B, T trú: ở B Tổ C, Khu phố B, phường A, Quận A, Thành phố H nghiệp: Nghề nghiệp: bảo vệ, trình độ học vấn: 6/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức T và bà Trương Thị Trang Đ hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con, tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 09/4/2022, Phạm Phú Đ điều khiển xe mô tô biển số 59S3-338.35 đến chúc mừng khai trương tiệm rửa xe do Đinh Hoàng N là chủ. Tại đây, Đ uống bia cùng với N, Huỳnh Hữu C và 02 người bạn của N (chưa rõ lai lịch), khoảng 30 phút sau, do C mệt nên Đ chở C về nhà. Sau đó, Đ quay lại tiếp tục ngồi nhậu với N và 02 người bạn của N đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu. Do thấy N say, Đ sợ N đi về gây tai nạn giao thông nên Đ điều khiển xe mô tô biển số 59S3-338.35 chạy trước còn N điều khiển xe mô tô biển số 52S2-7666 chạy theo phía sau lưu thông trên phần đường hỗn hợp đường Quốc lộ 1 theo hướng từ đường Vườn Lài về

cầu vượt B. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, do không thấy N điều khiển xe mô tô lưu thông phía sau nên Đ dừng xe mô tô sát vào lề phải đường Quốc lộ 1 theo hướng đang lưu thông để chờ N. Lúc này, Đ phát hiện không thấy điện thoại di động được để trong túi quần bên trái đang mặc nên Đ quay đầu xe mô tô biển số 53S3 - 338.35 và điều khiển lưu thông ngược chiều trên làn đường hỗn hợp của đường Quốc lộ 1 (sát lề phải), khi đến gần khu vực trước nhà số A Quốc lộ A, khu phố B, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ phát hiện vật thể giống như điện thoại di động nằm gần dây phân cách bê tông phân chia làn đường hỗn hợp và làn xe ô tô nên Đ điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang bên phải hướng ra dây phân cách và tiếp tục chạy ngược chiều thì cùng lúc này N điều khiển xe mô tô biển số 52S2-7666 lưu thông từ hướng đường V về cầu B đâm thẳng vào xe của Đ gây ra tai nạn. Sau tai nạn, Phạm Phú Đ và Đinh Hoàng N được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Thành phố T. Sau đó, Đ được chuyển lên Bệnh viện C1 để tiếp tục điều trị. Các phương tiện liên quan tai nạn bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định thương tích số 3312/C09B ngày 10/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thương tích của Đinh Hoàng N tại thời điểm giám định là 72%.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng, theo hướng từ đường Vườn Lài về cầu vượt B, được chia thành 04 làn đường (02 làn đường dành cho xe ô tô lưu thông lần lượt tính từ trái sang phải theo hướng lưu thông của phương tiện có chiều rộng là 3,30m và 3,70m được phân chia bởi vạch kẻ sơn không liên tục; 02 làn đường ở phần đường hỗn hợp tính từ trái sang phải theo hướng lưu thông của phương tiện đều có chiều rộng là 3,50m, được phân chia bằng vạch kẻ đường không liên tục; giữa làn đường dành cho xe ô tô và làn đường hỗn hợp được phân chia bằng dây phân cách cố định bê tông có chiều rộng 01m.

Tại Kết luận giám định số 2934/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng, mất sơn màu xanh các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 52S2-7666 (ốp nhựa đầu xe, đồng hồ công tơ mét, mặt nạ, chắn ba, cung chắn bùn bánh trước, bánh trước, hai giảm xóc trước, cánh yếm chắn gió) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu xanh, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 59S3-338.35 (mặt nạ, hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, cung chắn bùn bánh trước, hai giảm xóc trước, bên phải bánh trước, cánh yếm chắn gió) có chiều từ trước về sau.

- Khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 52S2-7666 chuyển động trên Quốc lộ A theo hướng từ đường V về cầu vượt B, xe mô tô biển số 59S3- 338.35 chuyển động theo hướng ngược lại; cả hai phương tiện trên chuyển động ở làn đường thứ 2 (tính từ phải sang trái Quốc lộ A theo hướng từ đường Vườn Lài về cầu vượt B).

- Xe mô tô biển số 52S2-7666 có:

- + Trước giám định: số khung: RPDWCH9PD5A0S2781; số máy: VLFPD1P52FMH-3*5A2S2781*

- + Sau giám định: số khung: RPDWCH9PD5A0S2781; số máy: VLFPD1P52FMH-3*5A2S2781*

Xe mô tô biển số 59S3-338.35 có: số khung: MH1JM5118LK518177; số máy: JM51E1517607.

+ Sau giám định: số khung: MH1JM5118LK518177; số máy: JM51E1517607.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 52S2-7666, xe mô tô biển số 59S3-338.35 với phương tiện khác.

Qua xác minh, tại thời điểm xảy ra tai nạn, Phạm Phú Đ không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Kết quả nồng độ cồn: Ngày 14/6/2022, Bệnh viện Thành phố T có giấy chứng nhận số 144/GCN-BV xác nhận nồng độ cồn của Đinh Hoàng N là 128.1mg/dl. Ngày 14/6/2022, Bệnh viện Thành phố T có giấy chứng nhận số 145/GCN-BV xác nhận không có chỉ định xét nghiệm nồng độ cồn đối với Phạm Phú Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HSSTy án_án 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú Đ tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Phú Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/4/2023 bị cáo Phạm Phú Đ kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Phú Đ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Phú Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo Đ không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe mô tô biển số 59S3-338.35 lưu thông lưu thông ngược chiều trên làn đường hỗn hợp đường Q, sau đó chuyển hướng sang bên phải hướng ra dãy phân cách và tiếp

tục chạy ngược chiều để tìm điện thoại thì va chạm với xe mô tô của bị hại N điều khiển lưu thông từ hướng đường V về cầu B gây ra tai nạn. Thương tích của bị hại N tại thời điểm giám định là 72%. Do vậy, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Phú Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Bị cáo Đ kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại cũng đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo, và cũng đã xem xét phía bị hại cũng có một phần lỗi là khi tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 128,1mg/dl, không làm chủ được tốc độ và tay lái (không phải lỗi chính) và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy đây là mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe, việc đi ngược chiều là lỗi chính của bị cáo, mặt khác, trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Phú Đ và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Phú Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.